TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 20-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Dũng.

Ông Đinh Văn Khoan.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Văn V, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1989, tại: Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị V1; con: Có 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 26/12/2023, Nông Văn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của UBND xã N. Ngày 01/02/2024, Ủy ban nhân dân xã N đã ban hành quyết định số 19/QĐ-UBND Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Văn V; về nhân thân: Có 01 tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 28/01/2024, Tổ công tác Công an huyện B thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trong đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm dịp tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 tại thôn P, xã N, huyện B phát hiện Nông Văn V (sinh năm 1989, trú tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc trên người Nông Văn V có 02 gói nilon màu đen và 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma tuý Heroin, V khai nhận chất bột màu trắng là ma túy H1 mà V mua về để sử dụng cho bản thân; Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần của Vững 01 bật lửa màu xanh lá cũ, đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc V khai dùng để sử dụng ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đồng thời đưa Nông Văn V cùng tang vật về trụ sở Công an huyện B để điều tra làm rõ theo quy định.

Cùng ngày 28/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn V tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, tuy nhiên không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc sử dụng phép chất ma túy của V.

Để có căn cứ giải quyết vụ án, ngày 28/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 49/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Nông Văn V.

Tại bản kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L kết luận: "*Chất cục, bột màu trắng và chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma tuý Heroin, có tổng khối lượng 0,763 gam (đã trừ bì)".*

Tại Cơ quan điều tra Nông Văn V khai nhận: Bản thân V là người nghiện chất ma túy H1 từ năm 2023, hình thức sử dụng là hít. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 27/01/2024 Nông Văn V một mình bắt xe khách (không rõ xe khách nào) đi từ xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến bến xe khách tại thành phố T với mục đích tìm mua ma túy H1 về để sử dụng. Tại đây V gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi (Vững không rõ họ tên, địa chỉ), người này đội mũ bảo hiểm, bịt khẩu trang. Nông Văn V hỏi người này "có hàng không" (ý muốn hỏi có ma tuý heroin bán không) thì người đàn ông trả lời là "có, lấy bao nhiêu", V trả lời "lấy một triệu rưỡi" (ý muốn mua 1.500.000 đồng tiền ma túy), người đàn ông nói "đợi ở đây" sau đó người đàn ông đi đâu thì V không rõ. Khoảng năm phút sau, người này quay lại và đưa cho V 03 gói ma túy bọc bằng nilon màu đen, V nhận ma túy rồi đưa cho người đàn ông 1.500.000 đồng và bắt xe khách đi về nhà tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khi về đến nhà, V lấy một trong ba gói ma túy vừa mua được chia thành 05 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng để sử dụng cho bản thân, Nông Văn V đã sử dụng hết 04 gói ma túy bọc bằng giấy trắng, số ma túy còn lại gồm 01 gói ma túy bọc bằng giấy trắng và 02 gói ma túy bọc bằng nilon màu đen thì V cất vào túi quần đang mặc trên người, mục đích

tàng trữ để mang đi sử dụng dần. Đến khoảng 13 giờ 10 phút ngày 28/01/2024, Nông Văn V một mình từ nhà đi ra chợ xã N tìm bãi đất trống để sử dụng ma túy, khi vừa đi được một đoạn thì bị lực lượng công an bắt quả tang như đã nêu trên. Bản thân V khai nhận mục đích mua ma túy Heroin về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích khác.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBS, ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn V từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nông Văn V.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V (cũ), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,697 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 02 (hai) vỏ gói nilon màu đen; 03 (ba) vỏ gói giấy. 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V khi bắt quả tang, bên trong có: 01 (một) bật lửa màu xanh lá (cũ, đã quả sử dụng); 01 (một) mảnh giấy bạc.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ

vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 28/01/2024, tại khu vực thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an huyện B đã phát hiện và bắt quả tang Nông Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nilon màu đen và 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin. Qua giám định số ma túy của bị cáo Nông Văn V bị thu giữ khi bắt quả tang là ma túy Heroin, có khối lượng 0,763 gam (đã trừ bì). Mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân và không nhằm mục đích gì khác. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 13/CT-VKSBS, ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đang có tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng cho bản thân trong khi bị cáo đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về chính hành vi sử dụng trái phéo chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm

tội tương tự. Xét thấy qua xác minh bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại bến xe khách tỉnh T, do bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[10] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,697 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 02 (hai) vỏ gói nilon màu đen; 03 (ba) vỏ gói giấy là ma túy của bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V khi bắt quả tang có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và các hình dấu của Công an xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) bật lửa màu xanh lá (cũ, đã quả sử dụng); 01 (một) mảnh giấy bạc là của bị cáo để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28 tháng 01 năm 2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V (cũ), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,697 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 02 (hai) vỏ gói nilon màu đen; 03 (ba) vỏ gói giấy. 01 (một) phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Nông Văn V khi bắt quả tang, bên trong có: 01 (một) bật lửa màu xanh lá (cũ, đã quả sử dụng); 01 (một) mảnh giấy bạc.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bi cáo Nông Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Đức